Họ và tên: …… Lớp: 2

PHIẾU LUYỆN TIẾNG VIỆT TUẦN 7

Thứ……..ngày……tháng…….năm 202..

I. ĐỌC HIỂU:

Chú thợ điện

Chú Hải là thợ điện. Mỗi khi nhà em mất điện, bố em lại báo cho chú đến sửa giúp. Nhanh như cắt, chú mang theo dây điện, kìm điện, đồng hồ đo điện,… đến. Sau khi kiểm tra đường dây, chú mắc lại điện cho nhà em. Trong phút chốc, ánh đèn dầu lù mù được thay bằng ánh điện sáng ngời. Cả nhà em ai cũng yêu thương chú vì chú rất vui tính, không quản ngại vất vả, nguy hiểm miễn sao đem lại ánh sáng cho dân làng.

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Chú Hải thường mang những đồ vật gì khi đến chữa điện cho nhà em?

A. Đồng hồ đo điện, đèn điện

B. Dây điện, kìm điện, đồng hồ đo điện

C. Dây điện, kìm điện

Câu 2: Vì sao mọi người ai cũng yêu thương chú Hải?

A. Vì chú vui tính

B. Vì chú không quản ngại vất vả, nguy hiểm

C. Vì cả hai lý do trên

Câu 3: Từ nào dưới đây chỉ sự vật?

A. Thợ điện

B. Vui tính

C. Yêu thương

Câu 4: Em hãy tìm trong bài câu văn nói lên tình cảm của mọi người đối với chú Hải.

II. LUYỆN TẬP:

Bài 1:

a) Điền anh hay ang:

- s.…… ngời, nh…… nhẹn, qu…… quẩn, tr…… sách, l…….xóm, màu x……

b) Điền ch hay tr:

- mặt ……ời, ánh …..ăng, cây …..e, cô ..…ú, quả …..uối, …..ường học

Bài 2: Gạch chân dưới các từ chỉ đồ dùng học tập trong các từ sau:

Quyển vở, vui vẻ, leo trèo, cặp sách, trò chuyện, hộp bút màu, quả bóng, dạy học, học bài

Bài 3: Khoanh tròn vào các từ chỉ đặc điểm trong các từ sau:

Xanh tươi, lau bàn, đen láy, xinh xắn, bút chì, đọc bài, ngắn, thước kẻ, nhọn hoắt, học giỏi

Bài 4: Đặt một câu nêu đặc điểm về một đồ dùng học tập của em

Bài 5: Viết 4 - 5 câu giới thiệu quyển sách Tiếng Việt của em